

ÔN TẬP VĂN BẢN:

MÙA XUÂN NHỎ NHỎ

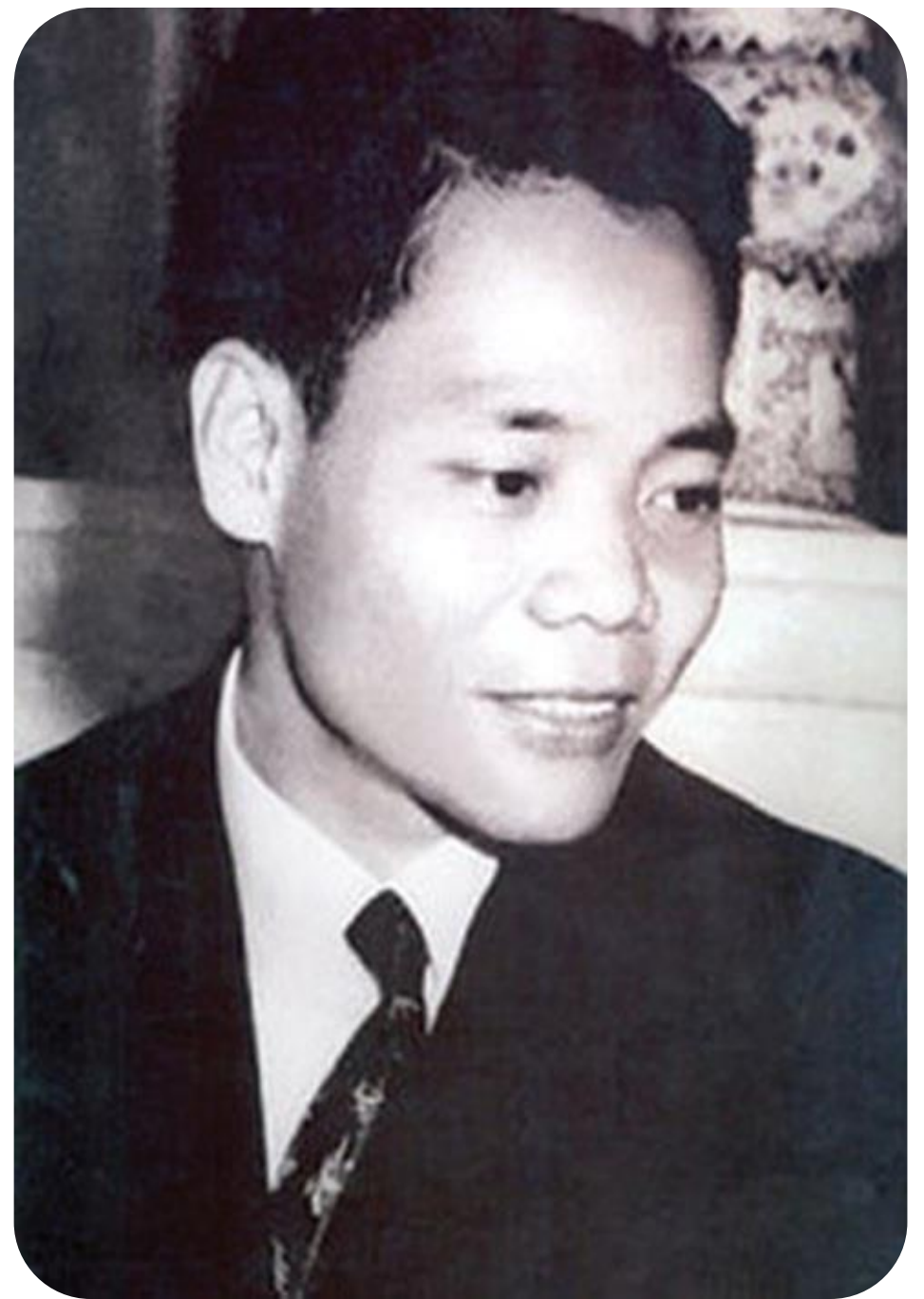
- *Thanh Hải* -



I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả:

- Thanh Hải (1930 – 1980)
- Tên thật Phạm Bá Ngoãn
- Quê: Thừa Thiên – Huế.
- Cây bút có công lớn trong việc xây dựng nền văn học cách mạng miền Nam trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.
- Phong cách sáng tác: **Ngôn ngữ giàu hình ảnh, nhạc điệu, cảm xúc chân thành, thấm thiết.**





a. Hoàn cảnh sáng tác:

Tháng 11/ 1980 khi tác giả đang nằm trên giường bệnh. Bài thơ là những dòng chữ cuối cùng mà nhà thơ để lại.



b. Ý nghĩa nhan đề

- Nghĩa thực: Gợi về mùa xuân của đất trời, của thiên nhiên vũ trụ

- Nghĩa ẩn dụ: bài thơ thể hiện khát vọng lí tưởng muốn cống hiến tất cả những gì đẹp đẽ nhất, tinh túy nhất cho cuộc đời, quê hương, đất nước của nhà thơ.



c. Thể loại – PBBĐ

- **Thể loại** : thơ 5 chữ

- **Phương thức biểu đạt**: biểu cảm.

MÙA XUÂN NHỎ NHỎ

THANH HẢI

Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời
Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng.

Mùa xuân người cầm súng
Lộc giắt đầy trên lưng
Mùa xuân người ra đồng
Lộc trải dài nương mạ
Tất cả như hối hả
Tất cả như xôn xao...

Đất nước bốn nghìn năm
Vất vả và gian lao
Đất nước như vì sao
Cứ đi lên phía trước.

Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hoà ca
Một nốt trầm xao xuyến .

Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc.

Mùa xuân ta xin hát
Câu Nam ai, Nam bình
Nước non ngàn dặm tình
Nhịp phách tiền đất Huế.



BỐ CỤC

1

Cảm xúc trước mùa xuân
của thiên nhiên đất trời

2

Mùa xuân của đất nước,
con người

3

Suy nghĩ và ước
nguyện của nhà thơ

4

Lời ngợi ca quê
hương đất nước



II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân thiên nhiên

*“ Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời”*

- **Đảo ngữ:** động từ “mọc” được đặt lên đầu câu thơ

-> Tô đậm sức sống mạnh mẽ đến bất ngờ của một bông hoa trên dòng sông xanh.

- **Sử dụng những gam màu tươi tắn:** “xanh, tím”

+ **Các từ cảm thán:** “ơ”, “chi”

-> Gọi chất giọng ngọt ngào, thân thương, gần gũi

- **Hình ảnh “dòng sông”**

- > Gọi liên tưởng về một bông hoa đang từ từ vươn lên trên mặt nước tràn đầy sức xuân và sắc xuân.

- Bức tranh mùa xuân Huế được chấm phá bằng hình ảnh chọn lọc và giàu sức gợi: **“dòng sông xanh”, “hoa tím biếc”, “chim chiền chiện”**.

“Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng”



- Hình ảnh “giọt long lanh rơi”
-> Nhiều sức gợi:

- Nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác được sử dụng một cách tài tình

- Đại từ “tôi” được điệp lại hai lần và đi liền với hành động “hứng”

-> Thái độ trân trọng của thi nhân trước vẻ đẹp của thiên nhiên cùng với sự tận hưởng chiếm lĩnh và giao hòa với mùa xuân.

2. Cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân đất nước.

Mùa xuân người cầm súng
Lộc giắt đầy trên lưng
Mùa xuân người ra đồng
Lộc trải dài nương mạ
Tất cả như hối hả
Tất cả như xôn xao...



Đất nước bốn nghìn năm
Vất vả và gian lao
Đất nước như vì sao
Cứ đi lên phía trước



- **3 hình ảnh đẹp”:**

- + Mùa xuân người cầm súng
- + Mùa xuân người ra đồng
- + Đất nước như vì sao

- **“Người cầm súng” và “người ra đồng”**

-> Biểu trưng cho 2 nhiệm vụ chiến lược quan trọng của đất nước: chiến đấu ở tiền tuyến và lao động xây dựng hậu phương vững chắc.

- **Hệ thống tính từ: “vất vả”, “gian lao”**

-> Đức kết chặng đường 4000 năm dựng nước và giữ nước với biết bao thăng trầm, thử thách.



- Hình ảnh so sánh: “Đất nước như vì sao”

gợi nhiều liên tưởng:

+ Gợi nguồn sáng lấp lánh tồn tại vĩnh hằng trong không gian và thời gian.

+ Gợi ý nghĩa về dân tộc Việt Nam ta trong suốt chiều dài lịch sử

+ Gợi niềm tin của tác giả vào một tương lai tươi sáng của đất nước.

3. Khát vọng và lí tưởng sống cao đẹp của nhà thơ.

- **Sử dụng đại từ “ta”**
bộc lộ một cách trực
tiếp tâm niệm của nhà
thơ.

Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến



- **Hệ thống hình ảnh: “con chim hót”, “cành hoa”, “nốt trầm xao xuyến”** là giản dị, thật hàm xúc
Có sự đối ứng chặt chẽ với những hình ảnh mở đầu của bài thơ.
Gợi liên tưởng đến mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng, giữa con người và đất nước.

- **Điệp cấu trúc ngữ pháp “ta làm...ta nhập...”** được đặt ở vị trí đầu của 3 câu thơ đã khiến cho nhịp điệu thơ trở nên nhẹ nhàng, khiến cho câu thơ như một lời thủ thỉ tâm tình về ước nguyện hóa thân, hiến dâng cho quê hương, đất nước của nhà thơ.

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc

- “**Một mùa xuân nho nhỏ**” là hình ảnh ẩn dụ đặc sắc của bài thơ
 - **Từ láy “nho nhỏ”** thể hiện ước muốn khát vọng khiêm tốn, giản dị và những gì đẹp đẽ, tinh túy nhất của cuộc đời con người để góp cho mùa xuân đất nước.
 - **Tính từ “lặng lẽ”** cho thấy vẻ đẹp của một tâm hồn, lối sống và nhân cách.
 - **Nghệ thuật điệp cấu trúc “dù là...dù là...”** kết hợp với hình ảnh tương phản “tuổi hai mươi” và “khi tóc bạc”
- > Khẳng định sự tồn tại bền vững của những khát vọng sống, lí tưởng sống là cống hiến, hi sinh.

Tình yêu đời, yêu cuộc sống trỗi dậy mãnh liệt, trở thành khúc hát tâm tình trong những dòng thơ cuối. Khúc hát đó thật cảm động, cao quý và đáng trân trọng biết bao!

4. Lời ngợi ca quê hương

- Ta xin hát

Nam ai

Nam bình



→ *Tiếng hát lạc quan, yêu đời
Tấm lòng ân nghĩa, thủy chung*

TỔNG KẾT



1. Nội dung

Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” thể hiện thành công vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên, mùa xuân đất nước. Qua đó bày tỏ lẽ sống cao đẹp là sẵn sàng dâng hiến cuộc đời mình cho đất nước.

2. Nghệ thuật

- Thể thơ năm chữ, cách gieo vần liền giữa các khổ thơ đã tạo ra sự liền mạch cảm xúc.
- Ngôn ngữ và hình ảnh thơ giản dị, trong sáng, giàu sức gợi
- Cảm xúc chân thành, tha thiết, cho nên bài thơ trở thành tiếng lòng của nhà thơ Thanh Hải với đất nước, với cuộc đời.

ĐỀ SỐ 1



Hình ảnh mùa xuân được khắc hoạ thật đẹp trong đoạn thơ sau:

*“Mọc giữa dòng sông xanh
....Tôi đưa tay tôi hứng.”*

Câu 1: Đoạn thơ trên nằm trong tác phẩm nào, của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời tác phẩm ấy?

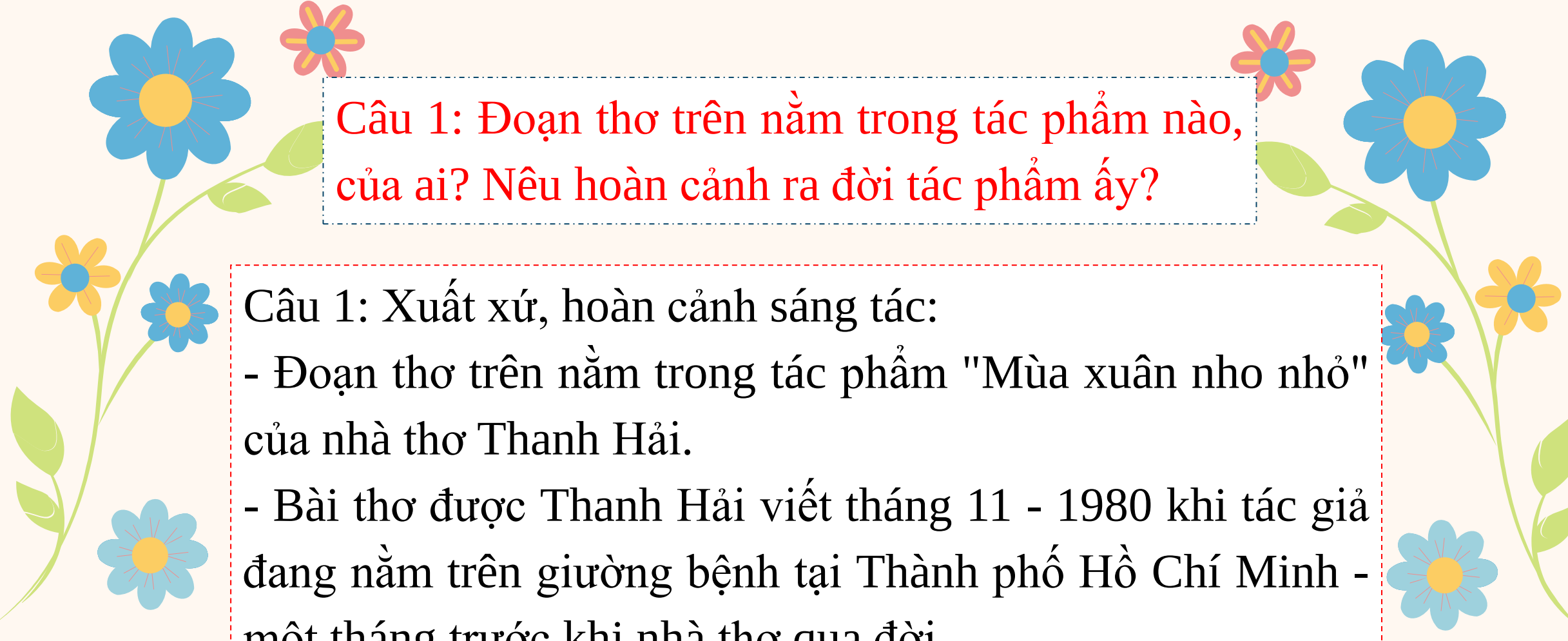
Câu 2: Dựa vào đoạn thơ trên, em hãy viết một đoạn văn khoảng 10 - 12 câu theo cách lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp, trong đó có sử dụng phép nối và một câu chứa thành phần tình thái với chủ đề: vẻ đẹp của mùa xuân, thiên nhiên và cảm xúc của nhà thơ trước vẻ đẹp ấy (gạch dưới thành phần tình thái và những từ ngữ dùng làm phép nối).

Câu 3: Cũng trong bài thơ trên có câu:

*“Mùa xuân người cầm súng
Lộc giắt đầy trên lưng”*

Trong câu thơ trên từ “lộc” được hiểu như thế nào? Theo em, vì sao hình ảnh “người cầm súng” lại được tác giả miêu tả “Lộc giắt đầy trên lưng”?





Câu 1: Đoạn thơ trên nằm trong tác phẩm nào, của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời tác phẩm ấy?

Câu 1: Xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác:

- Đoạn thơ trên nằm trong tác phẩm "Mùa xuân nho nhỏ" của nhà thơ Thanh Hải.
- Bài thơ được Thanh Hải viết tháng 11 - 1980 khi tác giả đang nằm trên giường bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh - một tháng trước khi nhà thơ qua đời.

Câu 2: Dựa vào đoạn thơ trên, em hãy viết một đoạn văn khoảng 10 - 12 câu theo cách lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp, trong đó có sử dụng phép nối và một câu chứa thành phần tình thái với chủ đề: vẻ đẹp của mùa xuân, thiên nhiên và cảm xúc của nhà thơ trước vẻ đẹp ấy (gạch dưới thành phần tình thái và những từ ngữ dùng làm phép nối).

Câu 2: Viết đoạn văn nêu cảm nhận về đẹp của mùa xuân, thiên nhiên và cảm xúc của nhà thơ trước vẻ đẹp ấy:

- Ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên của mùa xuân xứ Huế và cảm xúc của nhà thơ trước vẻ đẹp ấy.

- Mùa xuân thiên nhiên xứ Huế được miêu tả qua vài nét khắc họa: Dòng sông xanh, bông hoa tím biếc, tiếng chim chiền chiện hót vang trời.

- Qua vài nét khắc họa nhưng tác giả vẽ ra được cả không gian mênh mông, cao rộng của dòng sông xanh, hoa tím biếc - màu tím đặc trưng cho xứ Huế; cả âm thanh rộn rã của chim chiền chiện hót vang trời vọng từ trên cao, bông hoa mọc lên từ nước, giữa dòng sông xanh. Bức tranh xuân còn tràn trề sức sống được thể hiện qua nghệ thuật đảo ngữ. Từ “Mọc” lên trước chủ ngữ và đứng đầu khổ thơ.



- Cảm xúc của tác giả sâu sắc, say xua, ngây ngất trước vẻ đẹp tươi sáng tràn trề sức sống của mùa xuân được bộc lộ qua lời gọi chim “Ơi”, “hót chi”; qua sự chuyển đổi cảm giác, cảm nhận âm thanh tiếng chim từ chỗ: cảm nhận âm thanh bằng thính giác chuyển thành “từng giọt”, có hình, khối, cảm nhận bằng thị giác. “Từng giọt long lanh” ấy có ánh sáng, màu sắc, có thể cảm nhận bằng xúc giác: “Tôi đưa tay tôi hứng”.

- Hình ảnh mùa xuân được khắc hoạ thật đẹp ở khổ đầu bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”, được viết vào tháng 11, thời tiết lúc đó là mùa đông giá rét. Tác giả đang bị bệnh nặng, chỉ hơn một tháng ông qua đời. Vì vậy qua khổ thơ, bạn đọc cảm nhận được tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống tha thiết của nhà thơ - người có công xây dựng nền văn học cách mạng miền Nam từ những ngày đầu cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.



Câu 3: Cũng trong bài thơ trên có câu:

*“Mùa xuân người cầm súng
Lộc giắt đầy trên lưng”*

Trong câu thơ trên từ “lộc” được hiểu như thế nào? Theo em, vì sao hình ảnh “người cầm súng” lại được tác giả miêu tả “Lộc giắt đầy trên lưng”?

Câu 3: Từ “lộc” trong câu thơ là từ nhiều nghĩa:

- Nghĩa chính: là những mầm non nhú lên ở cây khi mùa xuân đến.
- Nghĩa chuyển: sức sống, sức phát triển của đất nước, với nhiệm vụ bảo vệ đất nước trong những ngày đầu xuân.
- Hình ảnh "Người cầm súng lại được tác giả miêu tả “Lộc giắt đầy trên lưng” là vì: Trên đường hành quân, trên lưng người lính lúc nào cũng có những cành lá để ngụy trang, trên đó có những lộc non mới nhú lên khi mùa xuân đến. Với nghĩa chuyển của từ “lộc”, ta cảm nhận anh bộ đội như mang trên mình mùa xuân của đất nước.





Trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”, Thanh Hải nguyện làm một con chim, một cành hoa và một nốt nhạc trầm để kết thành:

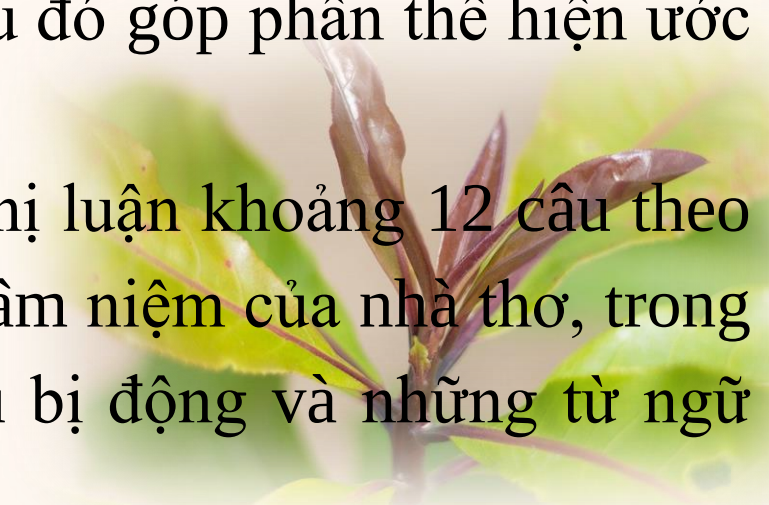
*“Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc”*

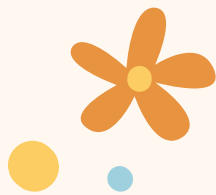
ĐỀ SỐ 2

Câu 1: Nhan đề “Mùa xuân nho nhỏ” được cấu tạo bởi những từ loại nào? Việc kết hợp các từ loại ấy có tác dụng gì?

Câu 2: Nốt nhạc trầm trong bài thơ có nét riêng gì? Điều đó góp phần thể hiện ước nguyện nào của tác giả?

Câu 3: Dựa vào khổ thơ trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 12 câu theo cách lập luận Tổng hợp - Phân tích – Tổng hợp làm rõ tâm niệm của nhà thơ, trong đó có sử dụng câu bị động và phép thế (gạch dưới câu bị động và những từ ngữ dùng làm phép thế).





Câu 1: Nhan đề “Mùa xuân nho nhỏ” được cấu tạo bởi những từ loại nào? Việc kết hợp các từ loại ấy có tác dụng gì?

Câu 1: Nhan đề “Mùa xuân nho nhỏ”:

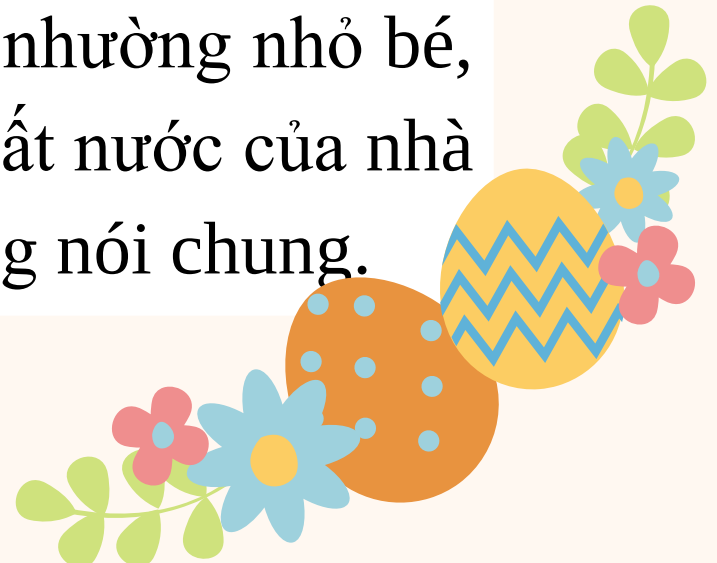
- Nhan đề “Mùa xuân nho nhỏ” được cấu tạo bởi từ loại: danh từ “mùa xuân” và tính từ “nho nhỏ”.
- Việc kết hợp giữa các từ loại trên có tác dụng tạo nên nhan đề có cấu tạo là một cụm danh từ. Nhan đề này mới lạ, độc đáo, gây được sự hấp dẫn, chú ý của bạn đọc và thể hiện được tình yêu thiên nhiên, cuộc sống, khát vọng hòa nhập, cống hiến những phần đẹp đẽ nhất, tinh túy nhất của cuộc đời mình để góp phần làm nên mùa xuân chung cho đất nước.





Câu 2: Nốt nhạc trầm trong bài thơ có nét riêng gì? Điều đó góp phần thể hiện ước nguyện nào của tác giả?

Câu 2: Nốt nhạc trầm góp phần thể hiện ước nguyện của tác giả:

- Nốt nhạc trầm trong bài thơ có nét riêng là: Không véo von, cao vút mà trầm lắng, thiếu nó bản nhạc sẽ mất đi giai điệu sâu lắng.
 - Nốt nhạc trầm biểu tượng cho sự cống hiến khiêm nhường nhỏ bé, khát vọng sống hòa nhập làm nên mùa xuân chung đất nước của nhà thơ Thanh Hải nói riêng và những con người lao động nói chung.
- 

Câu 3: Dựa vào khổ thơ trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 12 câu theo cách lập luận Tổng hợp - Phân tích – Tổng hợp làm rõ tâm niệm của nhà thơ, trong đó có sử dụng câu bị động và phép thế (gạch dưới câu bị động và những từ ngữ dùng làm phép thế).

Câu 3: Viết đoạn văn làm rõ tâm niệm của nhà thơ:

- Nếu như ở khổ trước, tâm niệm của nhà thơ được thể hiện một cách chân thành, khiêm nhường, nhỏ bé qua điệp ngữ “ta làm” và qua những hình ảnh thiên nhiên đẹp tự nhiên, giản dị: "con chim hót", “một cành hoa...” thì khổ thơ tiếp theo, nhà thơ tự nhận mình là "Một mùa xuân nho nhỏ"

+ Từ láy “nho nhỏ” làm định ngữ cho danh từ “mùa xuân” đã diễn tả mùa xuân là mùa đẹp nhất, mùa của sức sống, sức phát triển của vạn vật và con người.

+ Đây còn là hình ảnh ẩn dụ thể hiện sự hòa nhập, dâng hiến những gì đẹp đẽ nhất, tinh túy nhất của con người, góp phần làm nên mùa xuân chung cho đất nước.

+ Qua cụm từ “Một mùa xuân nho nhỏ”, bạn đọc thấy được mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể, thấy được cái hữu hạn của con người và cái vô hạn của đất trời: Một con người - Một mùa xuân nho nhỏ, chưa thể tạo thành mùa xuân chung cho đất nước nhưng có nhiều “Mùa xuân nho nhỏ” góp lại sẽ tạo nên được mùa xuân cho đất nước, dân tộc.

- Sự cống hiến này giống như “nốt nhạc trầm” nhỏ bé, khiêm nhường “Lặng lẽ dâng cho đời”, không khoa trương, ồn ã.

- Điệp ngữ “Dù là” với sắc thái ý nghĩa khẳng định như một lời hứa của nhà thơ với đất nước, với chính lòng mình sẽ cống hiến bền bỉ suốt cả cuộc đời, bất chấp thời gian, tuổi tác:

*“Dù là tuổi đôi mươi
Dù là khi tóc bạc”*

- Nhà thơ đang nằm trên giường bệnh và chỉ hơn một tháng sau đã qua đời mà vẫn dâng hiến cho đời bài thơ “Một mùa xuân nho nhỏ”. Nhà thơ đã đi vào cõi vĩnh hằng nhưng bài thơ bất tử với thời gian, được phổ nhạc thành bài hát vẫn được cất lên mỗi độ xuân về làm xao xuyến biết bao lòng người.

- Bạn đọc thấy được lý tưởng sống cao đẹp, khao khát cống hiến hết sức mình cho đất nước, dân tộc của nhà thơ.



ĐỀ SỐ 3

Hình ảnh mùa xuân đất nước hiện lên thật đẹp trong những vần thơ của Thanh Hải:

*“Mùa xuân người cầm súng,
....Tất cả như xuân...”*

(Mùa xuân nho nhỏ)

Câu 1: Hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ.

Câu 2: Trong khổ thơ trên, từ “lao xao” có thể thay thế cho từ “xôn xao” được không? Vì sao?

Câu 3: Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” cho ta thấy niềm mong muốn được sống có ích, cống hiến cho đời là một lẽ tự nhiên như con chim mang đến tiếng hót, bông hoa tỏa hương sắc cho đời của Thanh Hải. Trong bài “Một khúc ca xuân”, Tố Hữu cũng có những suy ngẫm tương tự: “Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”.

Bằng một đoạn văn quy nạp khoảng 12-15 câu, trình bày ý kiến của em về quan niệm sống nói trên trong câu thơ của Tố Hữu.

Câu 4: Viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) theo cách diễn dịch, nêu cảm nhận của em về hình ảnh những người lao động và những chiến sĩ đang cống hiến xây dựng đất nước. Trong đoạn có sử dụng câu phủ định và thành phần biệt lập cảm thán (gạch chân, chỉ rõ).

Câu 1: Hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ.

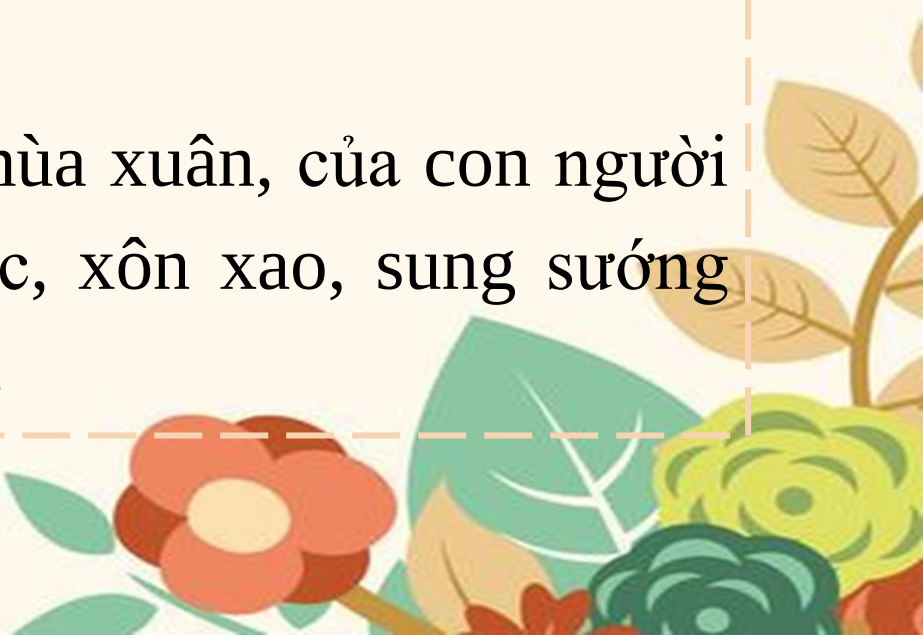
▪ Câu 1: Mạch cảm xúc của bài thơ:

▪ Bài thơ bắt đầu bằng cảm xúc trực tiếp hồn nhiên trong trẻo trước vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân thiên nhiên. Từ đó mở rộng thành hình ảnh mùa xuân đất nước vừa cụ thể, vừa khái quát. Từ cảm xúc, mạch thơ chuyển sang biểu hiện suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ. Bài thơ khép lại bằng sự trở về với cảm xúc thiết tha, tự hào qua điệu dân ca xứ Huế.



Câu 2: Trong khổ thơ trên, từ “lao xao” có thể thay thế cho từ “xôn xao” được không? Vì sao?

Câu 2: Cách dùng từ “xôn xao” chứ không phải “lao xao”:

- Từ “lao xao” không thể thay thế cho từ “xôn xao” vì tuy cả 2 từ đều là từ láy mô phỏng âm thanh nhưng từ “xôn xao” gợi tả được âm thanh và có cả âm vang của một tấm lòng, không chỉ tả cảnh mà còn tả tình trong cảnh.
 - Nhịp điệu của hai câu thơ là nhịp điệu của mùa xuân, của con người ra trận, ra đồng và cũng là nhịp điệu náo nức, xôn xao, sung sướng trong lòng của mọi người và của chính nhà thơ.
- 

Câu 3: Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” cho ta thấy niềm mong muốn được sống có ích, cống hiến cho đời là một lẽ tự nhiên như con chim mang đến tiếng hót, bông hoa tỏa hương sắc cho đời của Thanh Hải. Trong bài “Một khúc ca xuân”, Tố Hữu cũng có những suy ngẫm tương tự: “Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”.

Bằng một đoạn văn quy nạp khoảng 12-15 câu, trình bày ý kiến của em về quan niệm sống nói trên trong câu thơ của Tố Hữu.

GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 3: Viết đoạn nghị luận cảm nhận của em về hình ảnh những người lao động và những chiến sĩ đang cống hiến xây dựng đất nước:

a. Giải thích ý nghĩa:

- “Cho” là biết hi sinh, cống hiến, biết sống vì người khác. “Nhận” là hưởng thụ, đem phần về cho mình, sống chỉ biết có mình.
- Ý nghĩa của câu nói: sống không phải chỉ biết hưởng thụ, mà phải biết hi sinh, cống hiến, phải biết quan tâm đến mọi người. (Mối quan hệ giữa trách nhiệm và quyền lợi) => Quan niệm sống đẹp.

GỢI Ý TRẢ LỜI



b. Biểu hiện:

- Sống luôn biết san sẻ, yêu thương mọi người xung quanh, sống là phải cho không nên chỉ biết nhận, luôn biết san sẻ tình yêu thương, sự bất hạnh trong cuộc sống.
- Khi nước nhà mới giành được độc lập, nhân dân còn khó khăn, đói khổ, Bác đã kêu gọi đồng bào nhường cơm sẻ áo cho đồng bào, dân tộc giúp đỡ những con người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

c. Ý nghĩa của sự cống hiến:

- Thành quả của mỗi người đạt được trong cuộc sống không phải tự dưng có được mà phải trải qua một quá trình. Ngoài sự nỗ lực phấn đấu của bản thân còn là sự hi sinh, giúp đỡ, cống hiến của bao người.
- Vì vậy, lối sống chỉ vì mình, chỉ biết hưởng thụ mà không biết hi sinh, cống hiến là một lối sống ích kỉ, không thể chấp nhận. Xét về mặt đạo lí: đó là sự vô ơn, bội nghĩa. Xét về qui luật phát triển xã hội: đó là lối sống lạc hậu, trì trệ, kìm hãm sự phát triển...

d. Bàn bạc, mở rộng:

- Có người sống chỉ biết nhận chứ không biết cho, sống vô cảm rất đáng lên án

- Có những con người ích kỉ, chỉ biết nghĩ cho mình, ki bo, ích kỉ, sống ích kỉ không biết quan tâm người khác, những con người như vậy chúng ta cần phê phán sâu sắc.

- Tuy nhiên, sống là phải biết “cho” nhưng không phải mù quáng.



e. Bài học rút ra, liên hệ:

- Quan niệm sống của Tố Hữu là quan niệm sống đúng đắn ở mọi thời đại.

- Hơn ai hết, thanh niên cần phải xác định rõ trách nhiệm, tình thương của mình.

- Cần phải biết kết hợp hài hoà giữa quyền lợi và trách nhiệm, giữa “cho” và “nhận”; nhận thức rõ ý nghĩa cao quý khi mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác, cho cộng đồng, đất nước.



Câu 4: Viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) theo cách diễn dịch, nêu cảm nhận của em về hình ảnh những người lao động và những chiến sĩ đang cống hiến xây dựng đất nước. Trong đoạn có sử dụng câu phủ định và thành phần biệt lập cảm thán (gạch chân, chỉ rõ).

GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 4: Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về hình ảnh những người lao động và những chiến sĩ đang cống hiến xây dựng đất nước:

- Hình ảnh lộc xuân làm đẹp ý thơ với cuộc sống lao động và chiến đấu, xây dựng và bảo vệ, hai nhiệm vụ không thể tách rời. Họ đã đem mùa xuân đến mọi nơi trên đất nước.
- “Mùa xuân người cầm súng/Lộc giắt đầy trên lưng”: liên tưởng đến những người chiến sĩ ra trận mà trên vai, trên lưng họ có lá ngụy trang. Những cành lá ấy mang lộc biếc, chồi non, mang theo mùa xuân của thiên nhiên, cây cỏ. Từ “lộc” còn làm cho người ta liên tưởng đến hình ảnh người lính khi ra trận, mang theo sức sống của cả dân tộc. Chính màu xanh sức sống đó đã tiếp cho người lính có thêm sức mạnh, ý chí để họ vươn lên phía trước tiêu diệt quân thù.



- “Mùa xuân người ra đồng/Lộc trải dài nương mạ”: nói về những người lao động, những người ươm mầm cho sự sống, ươm những hạt mầm non trên những cánh đồng quê hương, từ “lộc” cho ta nghĩ tới những cánh đồng trải dài mênh mông với những chồi non mới nhú lên xanh mướt từ những hạt thóc giống đầu mùa xuân. Từ “lộc” còn mang sức sống, sức mạnh của con người. Có thể nói, chính con người đã tạo nên sức sống của mùa xuân thiên nhiên, đất nước.
- Thanh Hải đã cảm nhận mùa xuân đất nước bằng hai từ láy gợi cảm “hối hả” “xôn xao” khiến ta nghĩ tới những âm thanh liên tiếp vọng về, hoà lẫn với nhau xao động. Đây chính là tâm trạng tác giả, là cái náo nức trong tâm hồn tác giả. Tiếng lòng của tác giả như reo vui trước tinh thần lao động khẩn trương của con người. Mùa xuân đất nước được làm lên từ cái hối hả ấy. Sức sống của đất nước, của dân tộc, cũng được tạo nên từ sự hối hả, náo nức của người cầm súng, người ra đồng.

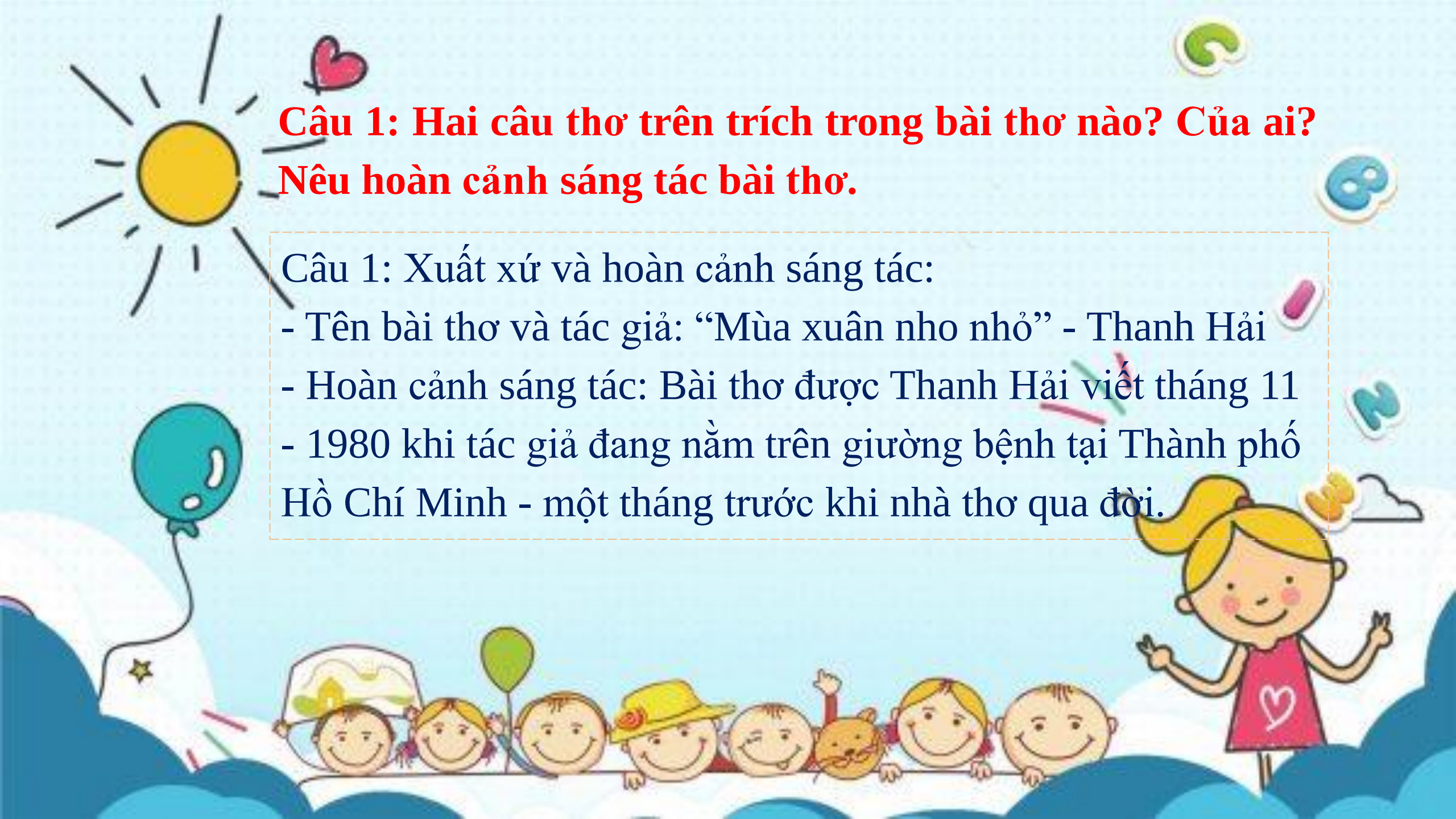
Cho hai câu thơ:

ĐỀ SỐ 4

*“Đất nước bốn ngàn năm
Vất vả và gian lao”*

- Câu 1: Hai câu thơ trên trích trong bài thơ nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.
- Câu 2: Chép sáu câu thơ nối tiếp hai câu trên và cho biết ý chính của những câu thơ đó.
- Câu 3: Xác định hai phép tu từ nổi bật được tác giả sử dụng trong đoạn thơ vừa chép rồi phân tích hiệu quả nghệ thuật của các phép tu từ này trong việc thể hiện nội dung, ý nghĩa.
- Câu 4: Những hình ảnh có trong bốn câu cuối của đoạn thơ vừa chép gợi nhắc tới một bài thơ đã học trong chương trình Ngữ văn 9. Ghi lại tên bài thơ, tên tác giả.
- Câu 5: Dựa vào nội dung bài thơ trên kết hợp với những hiểu biết của em, bằng một đoạn văn có độ dài khoảng nửa trang giấy thi, hãy trình bày suy nghĩ về vấn đề sau: sống đẹp với thanh niên, học sinh hiện nay.
- Câu 6: Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về 5 câu thơ cuối để thấy được lời ngợi ca quê hương đất nước qua điệu dân ca xứ Huế

*“Mùa xuân - ta xin hát
...Nhịp phách tiền đất Huế.”*



Câu 1: Hai câu thơ trên trích trong bài thơ nào? Của ai?
Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

Câu 1: Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác:

- Tên bài thơ và tác giả: “Mùa xuân nho nhỏ” - Thanh Hải
- Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được Thanh Hải viết tháng 11 - 1980 khi tác giả đang nằm trên giường bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh - một tháng trước khi nhà thơ qua đời.

Câu 2: Chép sáu câu thơ nối tiếp hai câu trên và cho biết ý chính của những câu thơ đó.

GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 2: Chép nối tiếp 6 câu thơ:

- Chép tiếp:

Đất nước bốn nghìn năm

...

Một nốt trầm xao xuyến.

- Nêu được 2 ý chính:

+ Sức sống bền bỉ, vững vàng, khí thế đi lên của đất nước

+ Ước nguyện của nhà thơ - Niềm tin tưởng, tự hào...



2006 9 September

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30



Câu 3: Xác định hai phép tu từ nổi bật được tác giả sử dụng trong đoạn thơ vừa chép rồi phân tích hiệu quả nghệ thuật của các phép tu từ này trong việc thể hiện nội dung, ý nghĩa.

Câu 3: Biện pháp nghệ thuật và tác dụng:

- Biện pháp nghệ thuật: 2 phép tu từ nổi bật là so sánh, điệp ngữ
 - Tác dụng của phép so sánh:
 - + “Vì sao” là hình ảnh trường tồn, vĩnh cửu được so sánh với đất nước. Từ “cứ” chỉ sự tiếp diễn, lặp lại kéo dài mãi.
 - + Sự trường tồn, vĩnh cửu, sức sống bền bỉ, mãnh liệt, khí thế đi lên của dân tộc.
 - Tác dụng của phép điệp ngữ: Điệp ngữ “Ta làm” khẳng định ước nguyện được cống hiến chân thành, tha thiết, mãnh liệt. Đó là ước nguyện và khát khao sống có ích, khiêm nhường => Lẽ sống đẹp...
- 

Câu 4: Những hình ảnh có trong bốn câu cuối của đoạn thơ vừa chép gợi nhắc tới một bài thơ đã học trong chương trình Ngữ văn 9. Ghi lại tên bài thơ, tên tác giả.

GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 4: Bài thơ có hình ảnh thơ:
con chim, cảnh hoa...

- Tên bài: Viếng lăng Bác
- Tác giả: Viễn Phương



Câu 5: Dựa vào nội dung bài thơ trên kết hợp với những hiểu biết của em, bằng một đoạn văn có độ dài khoảng nửa trang giấy thi, hãy trình bày suy nghĩ về vấn đề sau: sống đẹp với thanh niên, học sinh hiện nay.



a. Giải thích khái niệm:

- Sống đẹp là sống tốt, phù hợp với đạo lý và chuẩn mực xã hội, sống biết yêu thương, biết sẻ chia, cống hiến, sống có ý nghĩa, có ích cho cộng đồng, quốc gia, dân tộc.
- Sống khẳng định năng lực của bản thân, giá trị của mỗi cá nhân, sống khiến người khác cảm phục, yêu mến, kính trọng, noi theo. Sống với tâm hồn, tình cảm nhân cách, suy nghĩ, khát vọng chính đáng cao đẹp.

GỢI Ý TRẢ LỜI

b. Biểu hiện:

- Sống có mục tiêu, ước mơ đẹp... phấn đấu để đạt được ước mơ
- Tâm hồn đẹp: Biết yêu thương, sống có ích, có ý nghĩa, có trách nhiệm, với bản thân, gia đình, cộng đồng...
- Trí tuệ đẹp: sống không ngừng học hỏi, bồi dưỡng tri thức, văn hóa...
- Hành động đẹp: Hành động đi đôi với lời nói, vì mình nhưng cũng vì cộng đồng...

c. Ý nghĩa sống đẹp:

- Đối với bản thân: Giúp cho con người thành công, được mọi người yêu mến, kính trọng
- Đối với xã hội: Giúp xã hội phồn vinh, ổn định và phát triển

d. Bàn bạc, mở rộng vấn đề:

- Phê phán quan niệm, lối sống không đẹp: ích kỉ, vụ lợi, thờ ơ, đi ngược với luân lý, gây ra hậu quả xấu...
- Sống đẹp đòi hỏi con người phải có bản lĩnh, tỉnh táo, biết nhận thức, biết yêu thương, biết giữ mình khỏi những cám dỗ của xã hội. Sống đẹp phải được nhận thức và rèn luyện thường xuyên, tạo thành thói quen, lối sống hàng ngày...

e. Bài học nhận thức và hành động;

Đồng tình với quan điểm sống đẹp; biết học tập và rèn luyện sống đẹp bằng những cố gắng của bản thân, có ước mơ, hoài bão, dũng cảm vượt khó...

GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 6: Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về 5 câu thơ cuối để thấy được lời ngợi ca quê hương đất nước qua điệu dân ca xứ Huế

*“Mùa xuân - ta xin hát
Câu Nam ai, Nam bình
Nước non ngàn dặm mình
Nước non ngàn dặm tình
Nhịp phách tiền đất Huế.”*

Câu 6: Lời ngợi ca quê hương, đất nước qua điệu dân ca xứ Huế:

- Như một nhịp lách lơi của khúc dân ca dịu dàng, đầm thắm đem lại thi vị Huế trù mên tha thiết.
- Bài thơ khép lại trong âm điệu khúc Nam ai, Nam bình xứ Huế. Đoạn thơ kết thúc như một khúc hát ca ngợi mùa xuân, để lại dư vị sâu lắng. Nhà thơ muốn hát lên điệu Nam ai, Nam bình để đón mừng mùa xuân.



- “Nước non ngàn dặm mình/Nước non ngàn dặm tình” còn ngân nga mãi mãi. Phải yêu đời lắm, phải lạc quan lắm mới có thể hát lên trong hoàn cảnh nhà thơ lúc đó (đang ốm nặng và sắp qua đời). Điều đó làm ta càng yêu quý tiếng hát và tấm lòng nhà thơ.



- Xuyên suốt bài thơ không chỉ là hình tượng mùa xuân. Từ tiếng chim chiền chiện tượng trưng cho khúc hát của đất trời đến một nốt nhạc trầm nhập vào bản hoà ca đất nước, và đến đây là khúc hát tạo ấn tượng một bài ca không dứt. Một bài ca yêu cuộc sống.

ĐỀ SỐ 5

Trong sáng tác cuối cùng của cuộc đời cầm bút, nhà thơ Thanh Hải đã viết:

“...Ta làm con chim hót

...

Dù là khi tóc bạc...”

(Mùa xuân nho nhỏ)

Câu 1: Hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ.

Câu 2: Trong những câu thơ trên, biện pháp nghệ thuật ẩn dụ và hoán dụ được tác giả sử dụng qua những từ ngữ, hình ảnh nào? Nêu hiệu quả nghệ thuật của những biện pháp tu từ đó.

Câu 3: Từ hai khổ thơ trên và những hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về lí tưởng sống của tuổi trẻ hiện nay



Câu 1: Hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ.

Câu 1: Mạch cảm xúc bài thơ:

- Dòng cảm xúc được khơi nguồn từ vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân thiên nhiên từ đó mở rộng ra với mùa xuân của đất nước.
- Cảm xúc lắng dần vào sự suy tư và ước nguyện của nhà thơ muốn được hòa nhập và đóng góp cho cuộc đời chung.
- Bài thơ kết thúc với những tình cảm thiết tha tự hào về quê hương đất nước

Câu 2: Trong những câu thơ trên, biện pháp nghệ thuật ẩn dụ và hoán dụ được tác giả sử dụng qua những tư ngữ, hình ảnh nào? Nêu hiệu quả nghệ thuật của những biện pháp tu từ đó.

GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 2: Hình ảnh ẩn dụ, hoán dụ trong khổ thơ và tác dụng:

- Biện pháp nghệ thuật:

+ Ẩn dụ: Hình ảnh “mùa xuân nho nhỏ”

+ Hoán dụ: “tuổi hai mươi”, “khi tóc bạc”

- Hiệu quả nghệ thuật:

+ Hình ảnh “mùa xuân nho nhỏ”: chỉ con người cá nhân với lối sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng rất khiêm nhường, là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước, của cuộc đời chung.

+ Hình ảnh hoán dụ: “tuổi hai mươi” (tuổi trẻ mạnh mẽ đầy sức sống) và “khi tóc bạc” (tuổi đã xế bóng) => khát vọng cống hiến, hiến dâng tất cả sức lực của mình cho cuộc đời và đất nước.

Câu 3: Từ hai khổ thơ trên và những hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về lí tưởng sống của tuổi trẻ hiện nay

Câu 3: Viết đoạn nghị luận suy nghĩ về lí tưởng sống của thế hệ trẻ:

a. Giải thích khái niệm:

- Lý tưởng là mục đích sống cao đẹp. sống đẹp là lối sống mình vì mọi người thể hiện bằng sự cống hiến hết mình trong học tập, trong công việc để xây dựng quê hương, đất nước....
- Lý tưởng của thanh niên Việt Nam hiện nay là sống chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.



b. Biểu hiện: Những tấm gương sống có lý tưởng cao đẹp

- Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ: Bác Hồ, chú bé Lượm, Kim Đồng, Võ Thị Sáu....

- Ngày nay: Những con người đang ngày đêm âm thầm, lặng lẽ cống hiến cho công cuộc xây dựng đất nước: anh thanh niên trong truyện "Lặng lẽ Sa Pa" của Nguyễn Thành Long, những người chiến sĩ hải quân, Lực lượng cảnh sát biển, kiểm ngư Việt Nam....

c. Ý nghĩa, vai trò:

- Lý tưởng là mục đích sống, quyết định sự thành công

- Lý tưởng cho ta sức mạnh vượt qua những khó khăn, chông gai trong cuộc sống để đạt được những điều tốt đẹp.

- Lý tưởng sống cao đẹp là điều kiện để con người sống có ý nghĩa, giúp con người hoàn thiện vẻ đẹp tâm hồn, nhân cách.

d. Bàn bạc mở rộng:

- Trong cuộc sống hiện nay vẫn còn có một số ít người sống không có lý tưởng, có lối sống ích kỉ, cá nhân, mục đích sống tầm thường hay dựa dẫm ỷ lại vào gia đình, người thân.
- Học sinh không có lý tưởng thường mải chơi, lười học bài, dựa dẫm vào sách học tốt, sách giải...
- Những người đó sẽ trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội bị mọi người lên án và phê phán...

e. Liên hệ thế hệ trẻ và bản thân:

- Từ những tấm gương trên tuổi trẻ hôm nay phải biết tìm cho mình lý tưởng sống cao đẹp và quyết tâm thực hiện đến cùng lý tưởng của đời mình.
- Mỗi người phải sống hết mình với vị trí mà mình đang đứng, với công việc mình đang làm.
- Là học sinh còn ngồi trên ghế nhà trường cần rèn luyện sống có mục đích, có lý tưởng ngay từ những việc làm nhỏ nhất.



**CHÚC CÁC
CON ÔN TẬP
TỐT VÀ ĐẠT
KẾT QUẢ
CAO NHẤT
TRONG MỖI
BÀI LÀM CỦA
MÌNH!**

**Nhóm giáo viên
Ngữ văn 9.**

MÙA XUÂN

Nhớ nhớ

